TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh Phúc**

Bản án số: **09**/2020/HS- ST
Ngày 25/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Toàn

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Cảnh - Nghề nghiệp: Phó bí thư huyện đoàn
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Nghề nghiệp: giáo viên.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Đặng Thị Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST- HS ngày 12/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn L**; giới tính: Nam; sinh ngày 14/10/2003, tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1975; con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1971; anh, chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 4; vợ, con: chưa có. Tiền án: không.

Tiền sự: 03 tiền sự:

+ Ngày 01/7/2019, Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn L về hành vi trộm cắp tài sản (hình thức cảnh cáo)

+ Ngày 25/7/2019, Ủy ban nhân dân xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn L về hành vi trộm cắp tài sản (hình thức cảnh cáo)

+ Ngày 27/8/2019, Uỷ ban nhân dân xã Đ ra Quyết định số 186/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đối với Đặng Văn L.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

Nhân thân: ngày 31/01/2020, Công an huyện S ra định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn L về hành vi trộm cắp tài sản (hình thức cảnh cáo).

- *Người đại diện đương nhiên theo pháp luật của bị cáo:* ông Đặng Văn T – sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị K – sinh năm 1971; cùng trú tại: thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (bố mẹ đẻ bị cáo). *Vắng mặt*

- *Người đại diện theo pháp luật do UBND xã Đ cử:* Ông Trần Trung D – Bí thư Đoàn thanh niên xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *có mặt*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

- *Bị hại:* Anh Đinh Văn M, sinh năm 1977. Trú tại: thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:* Chị Đinh Thị S, sinh ngày 23/12/2006. Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ).

Cùng trú tại: thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 18/10/2019, Đặng Văn L đi bộ từ nhà đến nhà ông Đinh Văn M mục đích trộm cắp tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến nhà ông M, Lập trèo qua tường rào đi vào khu vực chuồng gà, đến vị trí cửa sau quán bán hàng nhà ông M, L dùng chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, kích thước (19x10) cm đẩy thanh chốt cửa ra. Sau khi mở được cửa, L đến khu vực bán hàng tạp hóa nhà ông M mở tủ kính bán hàng và lấy được số tiền 1.005.000 đồng cùng 04 thẻ nạp điện thoại Viettel (trong đó 02 thẻ mệnh giá 50.000 đồng và 02 thẻ mệnh giá 100.000 đồng) để trong một thùng bìa cat tong, L mang tiền và thẻ cào điện thoại cất giấu tại vị trí cửa sau L đã cạy mở trước đó. Sau đó, L đi lên tầng 2 của gia đình ông M tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp thì bị gia đình ông M phát hiện và báo Công an xã Đ đến lập biên bản sự việc.

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần trộm cắp trên thì Đặng Văn L còn 03 lần trộm cắp tài sản của gia đình ông M, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 06/9/2019, Lập trộm cắp số tiền 500.000 đồng của gia đình ông M để tại tủ quầy bán hàng. Thời điểm này L 15 tuổi 10 tháng 23 ngày.

+ Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 27/9/2019, Lập trộm cắp số tiền 12.700.000 đồng của gia đình ông M để tại tủ quầy bán hàng. Thời điểm này L 15 tuổi 11 tháng 13 ngày.

+ Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 04/10/2019, Lập trộm cắp số tiền 7.000.000 đồng của gia đình ông M để tại tủ quầy bán hàng. Thời điểm này L 15 tuổi 11 tháng 20 ngày.

Tổng giá trị tài sản L đã trộm cắp của gia đình ông M là 21.505.000 đồng (*Hai mươi mốt triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*)

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 20/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện S ban hành cáo trạng số 16/CT- VKSSD truy tố đối với Đặng Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*"; Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Văn L từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: buộc bị cáo Đặng Văn L do ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị K là người đại diện phải bồi thường cho ông Đinh Văn M số tiền là 20.200.000đ. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bị hại: tại phiên tòa Anh Đinh Văn M trình bày: hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo L như đại diện Viện kiểm sát đã nêu trong cáo trạng là đúng. Anh đã nhận lại số tiền 1.005.000đ và 4 thẻ điện thoại. Anh đề nghị bị cáo do bố mẹ đẻ làm đại diện phải bồi thường cho anh số tiền đã trộm cắp trước đó là 20.200.000đ.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: tại phiên tòa, Chị Nguyễn Thị P khai: chị là vợ của Anh Đinh Văn M, tài sản bị cáo Lập trộm cắp của gia đình chị do anh M trực tiếp giải quyết chị không có yêu cầu đề nghị gì.

Ý kiến của đại diện tổ chức đoàn thể đồng thời là người đại diện cho bị cáo, Ông Trần Trung D - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Đ trình bày: bị cáo không sinh hoạt đoàn thể nào tại địa phương, thường xuyên có hành vi trộm cắp vặt và bị chính quyền địa phương nhiều lần xử phạt hành chính nhưng không rút kinh nghiệm. Thời gian gần đây địa phương xảy ra nhiều vụ việc trộm cắp vặt mà chưa xác định được đối tượng trộm cắp. Vì vậy đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa: nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên do bị cáo là người có trình độ văn hóa thấp, hạn chế về nhận thức nên nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn L đều khai nhận đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của gia đình Anh Đinh Văn M. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời

khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 01 giờ ngày 18/10/2019 tại nhà ở của Anh Đinh Văn M thuộc thôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Đặng Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp của Anh Đinh Văn M số tiền 1.005.000đ và 04 thẻ điện thoại Viettel trị giá 300.000đ, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.305.000đ *(một triệu ba trăm linh lăm nghìn đồng)*. Mặc dù trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo có 03 tiền sự về hành vi cùng tính chất. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra còn xác định, trước đó vào các ngày 06/9, 27/9 và 04/10/2019 bị cáo Lập còn trộm cắp của gia đình Anh Đinh Văn M 03 lần với tổng số tiền là 20.200.000đ. Tuy nhiên cả 03 lần trộm cắp này bị cáo Lập chưa đủ 16 tuổi, vì vậy ngày 31/01/2020, Công an huyện S đã ra quyết định xử phạt hành chính nên HĐXX không đề cập xử lý.

[2] Xét các tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: không có

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng chế định pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hướng xử lý: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, động cơ vụ lợi. Bị cáo đã nhiều lần bị chính quyền địa phương xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo, giáo dục tại xã phường về hành vi cùng tính chất nhưng không lấy đó làm bài học mà lại liên tiếp trộm cắp tài sản ngay sau khi bị xử phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Điều đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, biện pháp giáo dục tại xã phường không khả thi. Đại diện chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống cũng có ý kiến bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, khó giáo dục. Do đó, cần thiết phải xét xử hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

Bị cáo là trẻ em, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: số tài sản bị cáo trộm cắp bị bắt quả tang là 1.005.000đ và 04 thẻ điện thoại trị giá 300.000đ đã trả lại cho bị hại. Đối với số tiền 20.200.000đ bị cáo trộm cắp 03 lần trước đó anh M đề nghị bị cáo do người đại diện theo pháp luật là bố mẹ đẻ bị cáo có trách nhiệm bồi thường. HĐXX nhận định, số tiền này liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính, tuy nhiên đối tượng thực hiện hành vi vẫn là bị cáo Lập, người bị hại là anh M đồng thời là bị hại trong vụ án hình sự, hành vi trộm cắp xảy ra kế tiếp nhau nên cần xem xét giải quyết yêu cầu bồi thường của anh M trong cùng vụ án. Tại phiên tòa bị cáo Lập và người đại diện đều nhất trí bồi thường số tiền 20.200.000đ cho bị hại. Vì vậy cần buộc bị cáo Đặng Văn

L do ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị K là người đại diện có nghĩa vụ bồi thường cho Anh Đinh Văn M tổng số tiền là 20.200.000đ (*Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng*).

[6] Về vật chứng: số tiền 1.005.000 đồng, 04 thẻ nạp điện thoại Viettel đã trả lại bị hại đúng quy định nên HĐXX không xem xét. Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuôi màu đỏ kích thước (19x10)cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đối với án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo là trẻ em, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí nên HĐXX miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Về tội danh:*** Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Bị cáo Đặng Văn L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

**** Về hình phạt:*** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đặng Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, tuyên: bị cáo Đặng Văn L (do ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị K là người đại diện hợp pháp) phải bồi thường cho bị hại Đinh Văn Mạnh số tiền là 20.200.000đ (*Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền phải trả, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: bị cáo Đặng Văn L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần những nội

dung liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2020). Vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cảnh **Nguyễn Thị Thu Thủy** **Nguyễn Văn Toàn**